

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HNGĐ-ST

Ngày 12-9-2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị An.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vương Văn Mù

2. Ông Cao Hoài Hiem

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thế Sự - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1967; địa chỉ: Khu phố AT, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1970; địa chỉ: Khu phố AT, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: khu phố An Bình, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 25-10-2021 và trong quá trình làm việc, nguyên đơn bà Nguyễn Thị K trình bày:*

*Về hôn nhân:* Bà và ông Nguyễn Văn L tự nguyện có tổ chức lễ cưới với nhau vào năm 2009, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại xã AT, huyện Trảng Bàng. Ngày cưới bên chồng có cho 01 đôi bông tai 01 chỉ vàng 24k, 01 mặt mẻ đai 05 phân vàng 24k, số vàng này ông L lấy bán tiêu xài hết. Cưới xong vợ chồng sống chung nhà mẹ bà, đến 2013 vợ chồng cất nhà tole cột xi măng, nền đất, vách tole ra ở riêng trên đất là tài sản riêng của bà, do cha mẹ bà cho trước đó. Thời gian chung sống đến năm 2019 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông L có 02 đứa con gái riêng về sống chung với bà, bà nói các con không nghe, còn cãi lại, nên bà có dọa đánh, thì bị con ông L hăm dọa đánh giết bà, ông L cũng không can ngăn, nên bà đuổi hai con gái của ông L đi, thì ông L cũng đi theo con ông thuê nhà trọ ở luôn, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019. Tết năm 2020 ông L có về năn nỉ bà đồng ý

cho ở lại, sống được mấy ngày thì lúc tối ông L đánh bà bị trật tay rồi bỏ đi luôn. Thời gian này ông L có về kiểm chuyện đánh bà 04 lần bị chấn thương phần mềm, chứ không về năn nỉ bà ở lại. Nay bà thấy vợ chồng không còn tình cảm nữa, cũng không thể tiếp tục sống chung được nữa, nên bà xin ly hôn với ông L.

Về con chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu giải quyết, để ông bà tự thỏa thuận. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

**Bị đơn ông Nguyễn Văn L trình bày:** Ông xác nhận lời trình bày của bà K về thời gian kết hôn, quá trình chung sống là đúng, vợ chồng không có con chung, không có nợ chung. Về mâu thuẫn vợ chồng như bà K trình bày là đúng, ông không bổ sung gì thêm, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019. Nay vợ xin ly hôn ông không đồng ý ly hôn, ông yêu cầu đoàn tụ vợ chồng.

Về tài sản chung: Vợ chồng có 01 căn nhà tole xây trên đất là tài sản riêng của vợ; tiền mặt 100.000.000 đồng, vợ giữ 55.000.000 đồng, ông giữ 5.000.000 đồng, em ông là Nguyễn Văn Toàn ở huyện Thanh Bình, Đồng Tháp nợ vợ chồng ông 40.000.000 đồng. Ngoài ra vợ chồng không còn tài sản gì nữa cả. Nay ông không yêu cầu giải quyết, để tự vợ chồng thỏa thuận.

Về con chung và nợ chung: Không có, ông không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:*

*Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị K đối với ông Nguyễn Văn L; về con chung và nợ chung: Không có, nên không giải quyết; về tài sản chung: Ông bà không yêu cầu, nên không giải quyết; về án phí: Bà K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Nguyễn Thị K có đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Văn L, ông L có hộ khẩu và đang sinh sống tại phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án thị xã Trảng Bàng thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Bà K, ông L tự nguyện tổ chức lễ cưới với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2019, nên bà K xin ly hôn.

Xét thấy, do ông bà không tin tưởng và không tôn trọng lẫn nhau, ông L có 02 con riêng về sống chung với bà K, nhưng ông không khuyên dạy các con, dẫn đến mâu thuẫn giữa các con với bà K, nên bà không đồng ý để các con sống chung nhà, từ đó ông và hai con bỏ đi thuê nhà trọ ở, ông bà sống ly thân từ năm 2019. Năm 2020 ông bà có sống chung lại khoảng 02 tuần, thì ông L đánh bà K vào lúc nửa

đêm, từ đó ông L bỏ nhà đi luôn. Thời gian này ông L có hay về nhà để kiểm chuyện chửi mắng, đánh bà K chứ không tuyệt phục bà K đoàn tụ. Qua hoà giải ông L yêu cầu đoàn tụ, nhưng ông không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mà để cho tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Chứng tỏ mâu thuẫn của ông bà đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, ông bà đã sống ly thân từ năm 2019, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà K đối với ông L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung và nợ chung*: Bà K, ông L trình bày không có, nên không giải quyết.

[4] *Về tài sản chung*: Bà K, ông L không yêu cầu nên không giải quyết.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] *Về án phí sơ thẩm ly hôn*: Bà K chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị K đối với ông Nguyễn Văn L. Bà K được ly hôn với ông L.

2. *Về con chung và nợ chung*: Bà K, ông L trình bày không có, nên không giải quyết.

3. *Về tài sản chung*: Bà K, ông L không yêu cầu nên không giải quyết.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị K chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0026626 ngày 31-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng. Bà K đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS tx Trảng Bàng;
- UBND p AT, tx Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị An**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã Phước Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị An**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- UBND xã Thạnh Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị An**









**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁM- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thản**

**Trần Thị Đào**

**Nguyễn Thị An**









